

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ LAO ĐỘNG - Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số: 495 /SLĐTBXH- TBLS
V/v triển khai thực hiện Quyết định
số 188/QĐ-TTg của Thủ tướng CP.

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 5 năm 2008

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các quận, huyện trực
thuộc thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Thông tư số 21/2008/TTLT ngày 26 tháng 2 năm 2008 của Bộ quốc phòng, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung sửa đổi Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Đối tượng bổ sung thời gian và lập hồ sơ mới giải quyết chế độ theo quy định tại Quyết định số 188/QĐ-TTg.

- Các đối tượng (Nhóm II) đã được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ra Quyết định giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần theo Quyết định 290/QĐ-TTg, nay có đủ điều kiện bổ sung thời gian theo Quyết định số 188/QĐ-TTg thì không lập hồ sơ mới. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ căn cứ hồ sơ lưu trữ tiến hành kiểm tra bổ sung thời gian và tính số tiền trợ cấp được hưởng bổ sung trình Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định giải quyết chế độ và gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Bộ Tài chính cấp kinh phí giải quyết.

- Các đối tượng chưa được giải quyết chế độ (đối tượng thoát ly thuộc nhóm II) kể cả đối tượng trước đây không đủ điều kiện theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã trả hồ sơ về cho quận, huyện thì tiến hành lập hồ sơ theo quy định tại Hướng dẫn số 07 /HD-SLĐTBXH ngày 5/4/2006 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Đối tượng thuộc nhóm II của Quyết định 290/QĐ-TTg đã hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ.

Các địa phương hướng dẫn thân nhân (cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con) của liệt sĩ lập Bản khai (Mẫu 2B kèm theo Hướng dẫn số 07 /HD-SLĐTBXH ngày 5/4/2006 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội), phô tô Bằng Tổ quốc ghi công hoặc Giấy chứng nhận hy sinh. Nếu không có Bằng Tổ quốc ghi công hoặc Giấy chứng nhận hy sinh thì phô tô Quyết định hưởng trợ cấp 1 lần theo Nghị định 59/NĐ-CP của Chính phủ. Nếu liệt sĩ không còn vợ hoặc chồng mà có từ 2

con trở lên thì bổ sung thêm Giấy uỷ quyền của các người con khác (Mẫu kê theo Hướng dẫn số 07 /HD-SLĐTBXH ngày 5/4/2006 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội). Hồ sơ được Ủy ban nhân dân xã, phường xác nhận và lập danh sách (kèm theo hồ sơ) nộp về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chuyên về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua Phòng Thương binh - Liệt sĩ và Người có công. Căn cứ hồ sơ liệt sĩ lưu trữ, Sở tiến hành kiểm tra thời gian thoát ly tham gia kháng chiến được ghi trong Giấy chứng nhận hy sinh để tính mức trợ cấp 1 lần mà thân nhân liệt sĩ được hưởng.

3. Đối với cán bộ xã, phường hoạt động ở miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ.

- Cán bộ hoạt động xã, phường trong kháng chiến chống Mỹ giai đoạn tháng 7/1954 đến 30/4/1975 và sau năm 1975 tiếp tục thoát ly làm việc tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận, Đoàn thể . . . lập Bản khai (Mẫu 3A kèm theo Công văn). Phô tô 1 trong những giấy tờ sau đây: Quyết định hưu trí, Mất sức lao động (có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã, phường hoặc sao y bản chính của cơ quan Bảo hiểm Xã hội), Lý lịch đảng viên, Lý lịch cán bộ, công nhân viên (có chứng thực của UBND xã, phường hoặc sao y bản chính của cơ quan quản lý hồ sơ).

- Cán bộ xã, phường trong kháng chiến chống Mỹ giai đoạn từ tháng 7/1954 đến 30/4/1975 đã hy sinh (liệt sĩ), từ trần thân nhân (Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con) tiến hành kê khai (Mẫu 3B kèm theo Công văn) và phô tô một trong các giấy tờ sau đây:

+ Đối với liệt sĩ: Bằng Tổ quốc ghi công, Giấy chứng nhận hy sinh (nếu có) hoặc Quyết định thân nhân hưởng trợ cấp 1 lần theo Nghị định 59/CP.

+ Đối với người từ trần: Lý lịch đảng viên, lý lịch Cán bộ (nếu có), quyết định hưu trí, Mất sức, hoặc các giấy tờ gốc có liên quan đến thời gian công tác của người từ trần mà thân nhân còn lưu giữ.

Các đối tượng nêu trên nếu không còn cha, mẹ, vợ hoặc chồng và do con đứng khai thì bổ sung thêm Giấy uỷ quyền (nếu đối tượng còn các con khác).

Cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xã, phường tiếp nhận hồ sơ của đối tượng, kiểm tra trình Ủy ban nhân dân xác nhận, lập danh sách kèm theo hồ sơ gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra lập danh sách kèm theo hồ sơ gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp với các cơ quan liên quan trình Ban Thường vụ Thành uỷ ra Quyết định công nhận cán bộ xã, phường trong kháng chiến chống Mỹ, trình Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định giải quyết trợ cấp và đề nghị Bộ Lao động - Thương binh Xã hội trình Bộ Tài chính giải quyết kinh phí trợ cấp.

4. Trong quá trình giải quyết chế độ trợ cấp, các địa phương cần lưu ý:

- Không hướng dẫn lập hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối

tượng là cơ sở cách mạng (đối tượng thuộc nhóm III) được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến đã được giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần hoặc thường xuyên theo Nghị định 54/2006/NĐ-CP ngày 26/6/2006 của Chính phủ.

- Tập trung giải quyết các đối tượng có hồ sơ gốc (Lý lịch đảng viên, cán bộ, quyết định hưu trí, MSLĐ, quyết định hưu 79, các giấy tờ gốc có phân ảnh quá trình công tác, hồ sơ liệt sĩ, hồ sơ thương binh . . .) Chưa xem xét giải quyết chế độ trợ cấp cho các đối tượng không có hồ sơ gốc hoặc sử dụng 2 người xác nhận.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị các địa phương phân ảnh kịp thời về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội qua Phòng Thương binh - Liệt sĩ và Người có công để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBNDTP (B/cáo);
- TTBCĐ 290;
- P.LĐT BXH Q.H (T/hiện);
- Lưu VT-TBLS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN VĂN AN